

Số: 2579 /BTP-KSTT

V/v triển khai thực hiện Chỉ thị số
13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm
2015 của Thủ tướng Chính phủ

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2015

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tổng giám đốc các cơ quan: Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội; Ngân hàng Phát triển Việt Nam

Ngày 10 tháng 6 năm 2015, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 13/CT-TTg về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính (sau đây gọi tắt là Chỉ thị). Qua theo dõi, tổng hợp chung cho thấy nhiều Bộ, ngành, địa phương chưa thực sự quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị, có địa phương ban hành công văn đôn đốc, có địa phương ban hành Chỉ thị, nội dung còn chung chung chưa làm thật rõ việc phải làm và trách nhiệm phải thực hiện của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã...

Để đảm bảo việc triển khai Chỉ thị đạt hiệu quả, Bộ Tư pháp trân trọng đề nghị các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng Phát triển Việt Nam quan tâm triển khai thực hiện Chỉ thị, trong đó chú trọng thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị tới tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc tại Bộ, ngành, cơ quan, đơn vị mình.

2. Giao Tổ chức pháp chế Bộ, ngành; Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng, trình Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị, trong đó xác định cụ thể các nội dung công việc phải thực hiện, người chịu trách nhiệm và thời gian thực hiện (*tham khảo mẫu đính kèm*).

3. Định kỳ 06 tháng và hàng năm, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có báo cáo về tình hình, kết quả thực

MẪU QUYẾT ĐỊNH

BỘ /UBND.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-.....

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính

BỘ TRƯỞNG/TRƯỞNG NGÀNH/CHỦ TỊCH UBND.....

Căn cứ Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ

Xét đề nghị của Tổ chức pháp chế/ Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ của Bộ/ngành/UBND

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3.chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);

-

**BỘ TRƯỞNG/
CHỦ TỊCH UBND**

(Ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn A

MẪU KẾ HOẠCH

BỘ /UBND.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2015

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-BTP ngày ... tháng ... năm 2015 của.....)

Thực hiện nhiệm vụ của Bộ/ngành/ địa phương ... được giao tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính (*sau đây gọi là Chỉ thị*), ban hành Kế hoạch của tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị với các nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm xác định rõ trách nhiệm của Lãnh đạo Bộ/ngành/địa phương, Lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ /ngành/địa phương trong triển khai thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính.

.....

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể các nội dung nhiệm vụ, phân công rõ trách nhiệm thực hiện của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, thời hạn hoàn thành, kết quả công việc.

- Tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ/ngành/địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ được giao...

II. NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM, THỜI GIAN THỰC HIỆN

STT	Nhiệm vụ	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ/Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu cải cách thủ tục hành chính đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định tại: Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 - 2016; Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015 ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 và Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020.	Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, ngành/ Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Hàng năm
2	Tổ chức rà soát, đánh giá sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý và hiệu quả của các thủ tục hành	Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, ngành/ Giám	Hàng năm

	chính, xác định chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong phạm vi quản lý hoặc thực hiện của Bộ, ngành, địa phương; trên cơ sở đó cắt giảm hoặc đề xuất cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết để giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.	độc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	
3	Đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, bảo đảm nhanh, gọn, khoa học, thuận tiện, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.	Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, ngành/ Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Hàng năm
4	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính thông qua việc đánh giá tác động, tham gia ý kiến, thẩm định thủ tục hành chính trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, thể hiện đầy đủ, trung thực các ý kiến đó trong tờ trình trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản. Tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định về công bố, công khai, minh bạch thủ tục hành chính và giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật.	Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, ngành/ Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Tổ chức pháp chế/Sở Tư pháp	Hàng năm
5	Thiết lập hệ thống thông tin tiếp	Thủ trưởng các	Hàng năm

	nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền. Triển khai vận hành hệ thống theo dõi, đánh giá công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo đúng hướng dẫn của Bộ Tư pháp.	đơn vị thuộc Bộ, ngành/ Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	
6	Xử lý kịp thời các kiến nghị, đề xuất về đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ, ngành do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ đề nghị; đẩy nhanh tiến độ thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ; Thủ trưởng Tổ chức pháp chế	Hàng năm
7	Xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng chậm công bố, công khai, niêm yết thủ tục hành chính hoặc thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức. Ngoài việc xử lý trách nhiệm cán bộ, công chức trực tiếp làm nhiệm vụ, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó cũng phải kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm với tư cách là người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra vi phạm và thực hiện việc xin lỗi cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.	Lãnh đạo Bộ, ngành/ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, ngành/ Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Hàng năm

8	<p>Định kỳ 6 tháng tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời có biện pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.</p>	<p>Lãnh đạo Bộ, ngành/ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị thuộc bộ, ngành/ Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã</p>	<p>Hàng năm</p>
9	<p>Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính trong việc khảo sát, đánh giá việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính tại Bộ, ngành, địa phương. Kịp thời chỉ đạo khắc phục những hạn chế, tồn tại, yếu kém của Bộ, ngành, địa phương mình được chỉ ra trong báo cáo đánh giá của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính.</p>	<p>Lãnh đạo Bộ, ngành/ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị thuộc bộ, ngành/ Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã</p>	<p>Hàng năm</p>
10	<p>Bố trí và bảo đảm đầy đủ kinh phí để triển khai các hoạt động cải cách thủ tục hành chính.</p>	<p>Lãnh đạo Bộ, ngành/ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị thuộc bộ, ngành/ Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Giám đốc Sở Tài chính</p>	<p>Hàng năm</p>

11	<p>Xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp.</p>	<p>Lãnh đạo Bộ, ngành/ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị thuộc bộ, ngành/ Giám đốc sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ/Giám đốc Sở Nội vụ</p>	Hàng năm
12	<p>Nghiên cứu những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách thủ tục hành chính để báo cáo Bộ trưởng/ Chủ tịch tỉnh xem xét, triển khai nhân rộng trong phạm vi bộ, ngành/ Ủy ban nhân dân các cấp; phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ những mô hình mới, cách làm hay.</p>	<p>Thủ trưởng Tổ chức pháp chế/ Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc bộ/ Giám đốc Sở, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.</p>	Hàng năm
13	<p>Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông về cải cách thủ tục hành chính trong phạm vi bộ, ngành, địa phương.</p>	<p>Thủ trưởng Tổ chức pháp chế/ Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan</p>	Hàng năm

		thông tấn báo chí và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc bộ/ Giám đốc các Sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	
14	Tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cấp chính quyền địa phương.	Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện	Hàng năm
15	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước các cấp, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Cục trưởng cục Công nghệ thông tin/ Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở nội vụ triển khai thực hiện.	Hàng năm
16	Theo dõi đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch ; định kỳ 6 tháng tổng hợp báo cáo Bộ trưởng/ Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ/ Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh kết quả thực hiện.	Thủ trưởng Tổ chức pháp chế/ Sở Tư pháp.	Hàng năm

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Bộ/ngành/địa phương được phân công chỉ đạo các đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện và báo cáo kết quả theo quy định

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ/ngành/địa phương có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ triển khai thực hiện Chỉ thị được phân công tại Kế hoạch này

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính/Sở Tài chính... hướng dẫn cụ thể các đơn vị thuộc Bộ/ngành/địa phương trong việc lập dự toán và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

2. Tổ chức pháp chế/Sở Tư pháp...chủ trì, phối hợp Văn phòng Bộ/ngành/địa phương hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo trình Lãnh đạo Bộ/ngành/địa phương xem xét, quyết định./.

**BỘ TRƯỞNG/
CHỦ TỊCH UBND...**

(Ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn A